BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 19
Ngày 21/7/2021

Bản tin PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 22205304

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúy

Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:

Phạm Thu Hà

Nguyễn Phương Trang

Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:

CIEW

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN Việt NAM

- Không áp dụng thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép cán phẳng từ 15 quốc gia và vùng lãnh thổ……**3**
- Căng thẳng thương mại giữa Úc- Trung Quốc……**4**
- Xuất khẩu của Úc sang Trung Quốc lập kỷ lục mới trong nửa đầu năm 2021……**5**
- Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ dự báo cắt giảm sản lượng đường……**6**
- Trung Quốc nhập khẩu nhiều rượu mạnh hơn rượu vang vào năm 2021……**8**

TIN THẾ GIỚI

- EU sẽ định hình trật tự thương mại toàn cầu……**9**

Không áp dụng thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép cán phẳng từ 15 quốc gia và vùng lãnh thổ

Biện pháp chống bán phá giá (CBPG) nhằm đảm bảo các hoạt động thương mại công bằng và tạo ra sân chơi bình đẳng cho các nhà sản xuất trong nước so với các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài.

Theo bản ghi nhớ của cơ quan Thuế Ấn Độ, Chính phủ đã quyết định không áp thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với các sản phẩm thép không gỉ cán phẳng nhập khẩu từ 15 quốc gia và vùng lãnh thổ bao gồm: Trung Quốc, Hàn Quốc, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Đài Loan, Indonesia, Hoa Kỳ, Thái Lan, Nam Phi, các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất, Hồng Kông, Singapore, Mexico, Việt Nam và Malaysia, .

Tháng 12/2020, Cơ quan điều tra của Bộ Thương mại - Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã khuyến nghị áp thuế trong 05 năm đối với sản phẩm này sau khi có kết luận điều tra ngành công nghiệp trong nước bị ảnh hưởng do bán phá giá từ các quốc gia và vùng lãnh thổ nêu trên.

Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã đề xuất mức thuế trong khoảng 67 USD/tấn đến 944 USD/tấn. Cuộc điều tra được tiến hành sau khi có khiếu nại của ngành công nghiệp trong nước.

Cùng với đề xuất của Tổng vụ Phòng vệ thương mại, Sở Thuế vụ Ấn Độ sẽ đưa ra quyết định cuối cùng để áp mức thuế tương tự.

Trong bản ghi nhớ đã nêu: “Chính phủ trung ương đã quyết định không áp thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép không gỉ cán phẳng nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Đài Loan, Indonesia, Hoa Kỳ, Thái Lan, Nam Phi, các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất, Hồng Kông, Singapore, Mexico, Việt Nam và Malaysia, được đề xuất trong các phát hiện cuối cùng nói trên.”

Theo luật thương mại quốc tế, bán phá giá xảy ra khi một quốc gia hoặc một công ty xuất khẩu một sản phẩm với giá thấp hơn giá của sản phẩm đó tại thị trường nội địa.

Thuế quan chỉ được áp đặt sau khi cơ quan bán tư pháp như Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) điều tra kỹ lưỡng. Việc áp thuế chống bán phá giá được cho phép theo cơ chế của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Nguồn: Reuters

Căng thẳng thương mại giữa Úc- Trung Quốc

Tóm tắt:

Căng thẳng Trung Quốc- Úc đã leo thang đáng kể trong giai đoạn 2020-21, với việc xuất khẩu hàng hoá của Úc bị ảnh hưởng bởi một loạt các hành động chính sách thương mại ngày càng gia tăng của Trung Quốc.

Ngay cả trong năm 2019, đã có một số gián đoạn tạm thời đối với các chuyến hàng than của Úc đến một số cảng của Trung Quốc, với sự chậm trễ kéo dài trong việc cho phép dỡ hàng than của Úc tại các cảng của Trung Quốc.

Trung Quốc đã áp dụng các biện pháp thương mại đối với một số lượng lớn các mặt hàng xuất khẩu chính của Úc trong năm 2020, bao gồm than đá, rượu vang, hải sản và lúa mạch.

Do xung đột leo thang trong nhiều vấn đề, căng thẳng thương mại song phương đã gia tăng đáng kể trong giai đoạn 2020-2021 đã khiến Úc ngày càng dễ bị ảnh hưởng hơn

trước các lệnh trừng phạt thương mại của Trung Quốc đối với hàng hóa xuất khẩu của nước này. Tuy nhiên, bất chấp các biện pháp thương mại của Trung Quốc, Vào tháng 5 năm 2021, xuất khẩu hàng hóa của Úc trên toàn thế giới đã tăng 11% so với tháng 5 năm trước. Đáng chú ý, xuất khẩu hàng hóa của Australia sang Trung Quốc trong tháng 5 năm 2021 đã tăng 16% so với cùng kỳ năm 2020, mặc dù leo thang trong xung đột thương mại song phương.

Sự leo thang căng thẳng giữa Trung Quốc và Úc

Theo Cục Thống kê Úc, Trung Quốc đã trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Úc, chiếm 1/3 tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ của Úc vào năm 2019. Tầm quan trọng của Trung Quốc với tư cách là thị trường xuất khẩu của Úc đã tăng đáng kể trong hai thập kỷ qua, với xuất khẩu của Úc sang Trung Quốc đã tăng từ chỉ 8,8 tỷ AUD trong năm tài chính 2000-01 lên 153 tỷ AUD trong năm tài chính 2018-19.

Vào tháng 5 năm 2020, chính phủ Trung Quốc cũng áp đặt thuế quan trừng phạt đối với xuất khẩu lúa mạch của Úc sang Trung Quốc, mức thuế tổng hợp lên tới 80,5% đối với lúa mạch của Úc. Tổng cục Hải quan Trung Quốc cho biết các lô hàng lúa mạch từ Úc sẽ bị tạm dừng sau khi họ tuyên bố rằng các loài gây hại được phát hiện nhiều lần trong các lô hàng lúa mạch.

Các biện pháp thương mại của Trung Quốc liên quan đến các sản phẩm của Úc ngày càng leo thang mạnh mẽ hơn kể từ đầu tháng 11 năm 2020. Các biện pháp này, bao gồm các hướng dẫn không chính thức cho các nhà nhập khẩu Trung Quốc cũng như các biện pháp phi thuế quan khác như thủ tục hải quan , đã tạo ra mối quan ngại đáng kể cho nhiều loại sản phẩm của các nhà xuất khẩu Úc. Phạm vi áp dụng các biện pháp chính sách của Trung Quốc bao gồm thịt bò, tôm hùm và rượu vang, đây là ba loại sản phẩm mà Trung Quốc là thị trường đích lớn nhất của Úc.

Nguồn: Reuters

Xuất khẩu của Úc sang Trung Quốc lập kỷ lục mới trong nửa đầu năm 2021

Xuất khẩu của Úc sang Trung Quốc đã lập kỷ lục mới trong 6 tháng đầu năm 2021, mặc dù Trung Quốc có hành động trả đũa thương mại sau khi Thủ tướng Scott Morrison kêu gọi một cuộc điều tra độc lập về nguồn gốc của COVID-19.

Số liệu 6 tháng đầu năm 2021 đã cho thấy xuất khẩu của Úc sang Trung Quốc đạt mức cao nhất từ trước đến nay, bất chấp việc Trung Quốc áp đặt một loạt thuế quan thương mại mang tính trả đũa đối với một số mặt hàng cụ thể vào năm 2020.

Các số liệu thống kê kỷ lục đã cho thấy rõ sự phụ thuộc của siêu cường châu Á này vào quặng sắt Tây Úc. Giá quặng sắt tăng cao đóng vai trò quan trọng trong việc nâng xuất khẩu hàng hóa của Úc lên 103 tỷ USD trong nửa đầu năm 2021. Giá đã tăng 36% so với kỷ lục cũ được ghi nhận trong 6 tháng đầu năm 2019 - một năm trước đại dịch. Thị phần của Úc chiếm 6,1% trong tổng kim

ngạch nhập khẩu của Trung Quốc, đây là mức cao kỷ lục. Xuất khẩu tăng vọt bất chấp mối quan hệ xấu đi của Trung Quốc với Úc khi Trung Quốc áp đặt nhiều loại thuế quan lên hàng xuất khẩu của Úc.

Rượu vang, thịt bò, tôm hùm, than đá và lúa mạch của Úc nằm trong số các sản phẩm bị Trung Quốc trừng phạt và quan hệ càng căng thẳng sau khi huỷ thoả thuận "Vành đai và Con đường" giữa bang Victoria và Trung Quốc vì những lo ngại về an ninh quốc gia. Theo ước tính, Úc đã thiệt hại gần 20 tỷ USD trong suốt một năm.

Hành động gần đây nhất chứng kiến việc Trung Quốc đưa Úc ra WTO vì thuế chống bán phá giá do Úc đưa ra cách đây nhiều năm đối với các sản phẩm xuất khẩu bởi nước này. Việc này đã diễn ra sau khi chính phủ Úc ủng hộ các vụ kiện của WTO chống lại việc Trung Quốc tăng thuế quan đối với lúa mạch và áp thuế hơn 200% đối với rượu vang vào năm ngoái.

Quặng sắt - một thành phần quan trọng trong sản xuất thép tiếp tục nhập khẩu vào Trung Quốc mà không bị gián đoạn trong khi thuế quan được áp dụng đối với các ngành công nghiệp khác. Nó diễn ra sau khi nhu cầu từ các nhà sản xuất thép Trung Quốc tăng do thiếu quặng sắt từ Brazil - đối thủ chính trong ngành. Quốc gia Nam Mỹ đã phải vật lộn để đối phó với cuộc khủng hoảng COVID-19 xảy ra vào năm ngoái dẫn đến giá cả toàn cầu tăng cao. Trung Quốc hiện nhập khẩu hơn 60% quặng sắt từ Úc.

Tình hình này đã khiến Thời báo Hoàn cầu - cơ quan ngôn luận tuyên truyền của Trung Quốc kêu gọi quốc gia này là đa dạng hóa nguồn cung cấp quặng sắt. Báo cáo của Trung Quốc ghi nhận giá quặng sắt tăng đã làm tăng chi phí sản xuất thép trong nước và tăng giá thép. Tình hình này còn gây thất vọng hơn do các hạn chế đối với than luyện cốc của Úc, một thành phần quan trọng khác trong quá trình sản xuất thép. Trung Quốc phụ thuộc vào quặng sắt và len từ Úc, do đó nhu cầu về 2 mặt hàng này rất lớn trong khi nhập khẩu tôm hùm cao cấp và rượu vang giảm mạnh.

Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ dự báo cắt giảm sản lượng đường

Theo báo cáo ước tính cung và cầu về nông sản Thế giới được đưa ra ngày 12 tháng 7 năm 2021, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ đã dự báo cắt giảm sản lượng đường trong nước và đẩy mạnh sản lượng đường nhập khẩu từ tháng 6 giai đoạn 2021-2022 (bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm 2021) với lượng dự trữ cuối kỳ tăng lên 14%.

Những thay đổi đáng kể trong dự báo của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ cho năm tiếp theo thường được đưa ra vào tháng 7 do tỷ lệ dự trữ cuối kỳ trên giá trị sử dụng được điều chỉnh xuống mức tối thiểu là 13,5% theo quy định trong thỏa thuận giữa Hoa Kỳ và Mê-hi-cô về đình chỉ thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với đường từ Mê-hi-cô.

Dự báo sản lượng đường trong nước giai đoạn 2021-2022 là 9.008.000 tấn, giảm 302.000 tấn, tương đương 3,2% so với dự báo trước đó, trong đó sản lượng củ cải đường là 5.033.000 tấn, giảm 192.000 tấn, tương đương 3,7% và đường mía là 3.975.000 tấn, giảm 110.000 tấn, tương đương 2,7%.

Tổng lượng nhập khẩu cho giai đoạn 2021-2022 được dự báo ở mức 3.136.000 tấn, tăng 484.000 tấn, tương đương 18% so với dự báo từ

trước đó. Tại thời điểm dự báo, hạn ngạch thuế quan nhập khẩu duy trì ở mức 1.387.000 tấn, với lượng đường nhập khẩu từ các quốc gia khác (250.000 tấn) và đường cao cấp nhập khẩu (50.000 tấn). Tổng lượng tăng nhập khẩu đến từ Mê-hi-cô được dự báo ở mức 1.449.000 tấn, tăng 50% từ tháng 6 giai đoạn 2021-2022 và tăng 48% so với giai đoạn 2020-2021.

Tổng nguồn cung trong giai đoạn 2021-2022 được dự báo ở mức 13.921.000 tấn, tăng 204.000 tấn từ tháng 6 nhưng giảm 121.000 tấn so với giai đoạn 2020-2021.

Cũng từ tháng 6, dự báo về việc sử dụng đường không có bất kì sự thay đổi nào kể cả việc đường dùng làm nguyên liệu đầu vào cho thực phẩm vẫn giữ ở mức là 12.125.000 tấn.

Dự trữ cuối kỳ cho giai đoạn 2021-2022 được dự báo ở mức 1.656.000 tấn, tăng 204.000 tấn, tương đương 14% từ tháng 6/2021 nhưng giảm 121.000 tấn, tương đương 7% so với từ đầu năm 2021. Tỷ lệ dự trữ sử dụng cho giai đoạn 2021-2022 là 13,5%.

Trong giai đoạn 2019-2020, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ ước tính nhập khẩu đường cao cấp ở mức 183.000 tấn, giảm 92.042 tấn so với ước tính từ tháng 6, dẫn tới giảm tổng nguồn cung tương ứng còn 14.074.000 tấn. Lượng nhập khẩu giảm sút là do ước tính nguyên liệu đầu vào cho thực phẩm ở mức 12.224.000 tấn so với 12.316.000 tấn trong tháng 6, dẫn đến lượng dự trữ cuối kỳ không thay đổi ở mức 1.618.000 tấn nhưng làm tăng tỷ lệ dự trữ sử dụng từ 12,9% lên 13% do mức sử dụng ít hơn.

Trong giai đoạn 2020-2021, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ dự báo sản lượng đường nội địa là 9.286.000 tấn, giảm 13.000 tấn so với dự báo hồi tháng 6. Lượng nhập khẩu được dự báo ở mức 3.138.000 tấn, tăng 34.093 tấn từ tháng 6 dựa trên hạn ngạch thuế quan nhập khẩu ở mức 1.778.000 tấn, tăng 105.000 tấn, được bù đắp bởi lượng đường nhập khẩu từ các quốc gia khác là 200.000 tấn, giảm 50.000 tấn và lượng đường cao cấp

nhập khẩu là 180.000 tấn, giảm 20.000 tấn.

"Giai đoạn 2020-2021 hạn ngạch thuế quan nhập khẩu được ước tính là 1.778 triệu tấn trên cơ sở tăng 44.093 tấn hạn ngach thuế quan và thêm 60.000 tấn đường thô dự kiến sẽ được gia tăng sau khi Cơ quan Đại diện Thương mại Hoa Kỳ phân bổ hạn ngạch thuế quan của lượng đường thô bị thiếu hụt " Bộ Nông nghiệp Hoa Kì cho biết. "Lượng thiếu hụt hiện ước tính là 86.854 tấn, giảm so với mức 146.854 tấn của tháng trước. Bù đắp một phần cho sự gia tăng này là việc giảm tạm nhập tái xuất theo tốc độ tính đến thời điểm hiện tại (mức giảm 50.000 tấn nhập khẩu theo các chương trình khác đã nêu ở trên) và nhập khẩu đường có thuế suất cao do nguồn cung ứng ACE (mức giảm 20.000 tấn đã nêu ở trên)." Từ tháng 6 lượng nhập khẩu từ Mê-hi-cô không đổi ở mức 981.000 tấn. Tổng nguồn cung được dự báo là 14.042.000 tấn, tăng 22.000 tấn từ tháng 6 nhưng giảm 32.000 tấn so với năm ngoái.

Dự báo về sản lượng hàng năm không có sự thay đổi ở mức 12.230.000 tấn, bao gồm đường dùng làm nguyên liệu đầu vào cho thực phẩm là 12.125.000 tấn.

Dự trữ cuối kỳ cho giai đoạn 2020-2021 được dự báo là 1.777.000 tấn, tăng 21.522 tấn từ tháng 6, với tỷ lệ dự trữ sử dụng cuối kỳ tăng từ mức 14,3% lên tới 14,5%.

Những thay đổi trong dự báo của Mê-hi-cô cho cả năm nay và năm sau là không đáng kể. Trong giai đoạn 2020-2021, sản lượng đường ước tính đạt 5.708.000 tấn trọng lượng thực tế, tăng 8.000 tấn từ tháng 6, lượng xuất khẩu là 1.366.000 tấn, giảm 8.000 tấn và tiêu dùng trong nước là 4.391.000 tấn, tăng 13.000 tấn. Dự trữ cuối kỳ được dự báo ở mức 913.000 tấn, tăng 3.000 tấn từ tháng 6. Trong năm tới, xuất khẩu được dự báo là 1.511.000 tấn, giảm 13.000 tấn và tiêu dùng trong nước là 4.383.000 tấn, tăng 13.000 tấn. Do đó, lượng dự trữ đầu kỳ tăng 3.000 tấn được chuyển sang các kho dự trữ cuối kỳ giai đoạn 2021-2022 ở mức 913.000 tấn.

Bộ Nông nghiệp Hoa Kì cho biết "Xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong giai đoạn 2021-2022 tăng lên 1.240 triệu tấn dựa trên nhu cầu của Hoa Kỳ theo WASDE vào tháng 7 năm 2021, được quy định trong các thỏa thuận đình chỉ chống bán phá giá và chống trợ cấp". "Lượng còn lại được xuất khẩu sang các nước khác được dự báo ở mức 271.088 tấn."

Nguồn: Reuters

Trung Quốc nhập khẩu nhiều rượu mạnh hơn rượu vang vào năm 2021

Dữ liệu chính thức của CFNA cho thấy lượng rượu mạnh nhập khẩu đã tăng đáng kể từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2021 vượt qua lượng rượu vang được nhập khẩu.

Theo một báo cáo do Phòng thương mại Trung Quốc về xuất nhập khẩu thực phẩm và Sản phẩm Bản địa và Động vật (CFNA) công bố, lượng rượu mạnh nhập khẩu đã tăng đáng kể từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2021. Lên tới 780 triệu USD, lượng rượu mạnh nhập khẩu tăng 117% so với cùng kỳ năm ngoái và vượt qua rượu vang để trở thành loại đồ uống có cồn được nhập khẩu lớn nhất.

Trong cùng kỳ, lượng rượu mạnh tiếp tục tăng nhanh với lượng nhập khẩu là 51,75 triệu lít, tăng 45% so với cùng kỳ năm ngoái.

Brandy là loại rượu mạnh được nhập khẩu lớn nhất. Theo số liệu được công bố, nhập khẩu rượu Brandy đạt trị giá 500 triệu USD và khối lượng hơn 17 triệu lít, tăng lần lượt 149% và 74% so với cùng kỳ năm ngoái. Chỉ riêng rượu Brandy đã chiếm hơn 60% tổng lượng rượu nhập khẩu.

Số lượng nhập khẩu rượu Whisky đứng ở vị trí thứ hai. Lượng nhập khẩu từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2021 là 150 triệu USD, tương đương với 10 triệu lít.

Nhờ có rượu Brandy, Pháp trở thành nguồn nhập khẩu rượu mạnh hàng đầu chiếm 64% so với các nước cùng nhập khẩu. Cùng với Anh, cả hai quốc gia này cung cấp 80% rượu mạnh nhập khẩu ở Trung Quốc.

Nhìn chung, các loại rượu vang nhập khẩu đang gia tăng. Lượng nhập khẩu từ tháng 1 đến tháng 5 năm nay là 170 triệu lít, giảm 1% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá trị nhập khẩu đạt gần 700 triệu USD, tăng 0,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

Úc - quốc gia từng xuất khẩu rượu vang lớn vào Trung Quốc đang bị ảnh hưởng bởi chính sách thuế quan của chính phủ dẫn đến sản lượng bị cắt giảm nghiêm trọng. Cùng với sự tăng lên của rượu mạnh nhập khẩu, các loại rượu vang đang dần bị thu hẹp.

Dữ liệu cho thấy mức độ tiêu thụ rượu vang của quốc gia này đã tăng khi tỷ lệ rượu vang nhập khẩu đóng chai tăng lên. Năm 2017, rượu nhập khẩu đóng chai chiếm 91% tổng lượng rượu nhập khẩu. Từ tháng 1 đến tháng 5 năm nay, tỷ lệ này đã tăng lên 94%.

Đối với nguồn nhập khẩu, lượng rượu nhập khẩu của các nước đã có những thay đổi to lớn. Từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2021, về mặt hàng rượu đóng chai, khối lượng nhập khẩu và giá trị nhập khẩu của Pháp lần lượt tăng từ 23% đến 62% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ nhập khẩu rượu vang đóng chai của Chile đã tăng từ 10% trong năm 2017 lên 17%.

Rượu vang Ý đang tăng nhanh tại thị trường Trung Quốc. Dữ liệu mới nhất cho thấy rượu vang đóng chai của quốc gia này vượt qua rượu vang Tây Ban Nha với 10% thị phần. Bốn năm trước, tổng lượng nhập khẩu rượu vang đóng chai của Tây Ban Nha đã nhiều hơn Ý.

Trong khi rượu vang đóng chai của Đức, New Zealand, Hoa Kỳ, Argentina và các quốc gia khác đang tiếp tục tăng thì Úc - quốc gia từng dẫn đầu thị trường ở Trung Quốc đã mất vị thế trên thị trường, với giá trị xuất khẩu đứng thứ năm như so với các nước xuất khẩu khác. Trong giai đoạn này,

khối lượng và giá trị xuất khẩu rượu vang đóng chai của Úc lần lượt tăng 87% và 81% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nguồn: Reuters

EU sẽ định hình trật tự thương mại toàn cầu

Dưới thời Tổng thống Donald Trump, Hoa Kỳ đã gây sức ép vào hệ thống thương mại đa phương dựa trên các quy tắc, liên tục đe dọa rút khỏi Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), cản trở cơ chế thực thi của tổ chức này và vi phạm các quy tắc của WTO này bằng cách tùy tiện áp đặt thuế quan đối với tất cả các các đối tác thương mại lớn của Hoa Kỳ và phát động cuộc chiến thương mại với Trung Quốc. Mặc dù, Tổng thống Joe Biden đưa ra các giải pháp đa phương sẽ trở thành trụ cột trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ, chính quyền của ông duy trì chính sách thương mại của cựu tổng thống Donald Trump. Với sự ảnh hưởng của cường quốc đứng đầu thế giới, Hoa Kỳ đã đưa WTO vào khủng hoảng.

Một câu hỏi quan trọng được đặt ra là liệu các quốc gia khác có đủ ý chí và năng lực để thực hiện các sáng kiến nhằm vực lại và bảo vệ hệ thống này hay không. Hầu hết sự chú ý đều tập trung vào Trung Quốc - quốc gia có nhiều thách thức đối với nền kinh tế số 1 thế giới - Hoa Kỳ. Bài phát biểu gây chú ý của Chủ tịch Tập Cận Bình tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới 2017 ở Davos, ủng hộ thương mại tự do và toàn cầu hóa kinh tế, được nhiều người coi là báo hiệu ý định của Trung Quốc trong việc lấp đầy khoảng trống lãnh đạo mà Hoa Kỳ để lại tại WTO.

Tuy nhiên, thay vào đó, không phải Trung Quốc mà là Liên minh châu Âu (EU) đã thực hiện các bước cụ thể, quan trọng nhất để giải quyết cuộc khủng hoảng tại WTO nhằm duy trì và bảo vệ hệ thống thương mại đa phương .

Mối đe dọa cấp bách nhất đối với WTO đến từ việc Hoa Kỳ vô hiệu hóa cơ chế giải quyết tranh chấp bằng cách cản trở các cuộc bổ nhiệm đối với Cơ quan Phúc thẩm. Cơ quan Phúc thẩm đóng vai trò như một tòa án tối cao cho thương mại toàn cầu, là cơ quan xét xử cao nhất của WTO có chức năng giải quyết tranh chấp thương mại. Tất cả 7 thành viên của Cơ quan Phúc thẩm đều phải được bầu theo nguyên tắc đồng thuận và sẽ không thành viên mới nào được lựa chọn vào cơ quan này nếu Hoa Kỳ không gật đầu. Cơ quan này xét xử các kháng cáo về các tranh chấp thương mại của WTO, với hơn 2/3 số vụ việc

tranh chấp của WTO sẽ phải có sự can thiệp của Cơ quan Phúc thẩm.

Chính quyền Trump đã làm xói mòn hiệu quả hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO bằng cách ngăn chặn việc bổ nhiệm các thẩm phán của cơ quan phúc thẩm. Vì không có bổ nhiệm mới sau khi nhiệm kỳ của các thẩm phán kết thúc, tiếp tục duy trì cơ quan phúc thẩm phải có 7 thành viên thay vì đã không còn tối thiểu 3 thẩm phán để xét xử một vụ án. Điều đó có nghĩa, các tranh chấp không thể được đưa ra giải quyết cuối cùng, trừ khi các bên đồng ý từ bỏ kháng cáo hoặc đồng ý sử dụng một cơ chế song phương thay thế mà Liên minh châu Âu thiết lập.

Hoa Kỳ đã bày tỏ sự không hài lòng ngày càng tăng đối với Cơ quan Phúc thẩm trong hai thập kỷ qua. Hoa Kỳ cáo buộc Cơ quan Phúc thẩm đã đi ngược lại với lợi ích của Hoa Kỳ. Dưới thời Trump, Hoa Kỳ bắt đầu ngăn chặn tất cả các bổ nhiệm với Cơ quan Phúc thẩm, khiến cơ quan này không có bất kỳ thẩm phán nào để phân xử các tranh chấp.

EU đã dẫn đầu trong các nỗ lực để giải quyết cuộc khủng hoảng liên quan tới Cơ quan Phúc thẩm, nổi bật là việc tạo ra một thỏa thuận kháng cáo tạm thời - cơ chế phúc thẩm trọng tài tạm thời nhiều bên (MPIA)- để thay thế Cơ quan Phúc thẩm hiện đã bị tê liệt nhiều năm nay. Theo MPIA, nhóm trọng tài bao gồm những người có thẩm quyền được công nhận, có kiến thức chuyên môn về luật, thương mại quốc tế và các Hiệp định WTO. Trong giai đoạn bắt đầu từ tháng 6 năm nay, các bên tham gia MPIA đã giới thiệu các ứng cử viên, thực hiện các cuộc phỏng vấn và thống nhất về 10 cá nhân sẽ làm trọng tài viên theo thỏa thuận này. Trong bất kỳ tranh chấp nào của WTO giữa các bên tham gia mà một bên đưa ra kháng cáo với báo cáo của Ban hội thẩm WTO, 3 thành viên của nhóm trọng tài được chọn ngẫu nhiên để giải quyết vụ việc kháng cáo theo thỏa thuận này.

MPIA có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 4 năm 2020. MPIA có mục đích nhân rộng một cách rộng rãi các chính sách và thủ tục của Cơ quan Phúc thẩm. Hệ thống MPIA sẽ được duy trì cho đến khi một giải pháp lâu dài cho cuộc khủng hoảng của Cơ quan Phúc thẩm được tìm ra và Cơ quan Phúc thẩm hoạt động trở lại. Cơ chế kháng cáo tạm thời sẽ chỉ áp dụng cho các quốc gia tham gia, tuy nhiên MPIA cũng khuyến khích tất cả các thành viên WTO tham gia. Tính đến nay, đã có hơn 50 quốc gia đồng ý tham gia.

Ưu tiên của EU vẫn là giải quyết sự bế tắc hiện tại của Cơ quan Phúc thẩm WTO như một phần của quá trình cải tổ sâu rộng WTO hơn. Điều này thậm chí còn quan trọng hơn trong giai đoạn hiện nay khi tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp trên thế giới, nhấn mạnh lại sự cần thiết của một hệ thống thương mại toàn cầu hoạt động đúng đắn, mang tính đa phương và tuân thủ các quy tắc.

Sức ảnh hưởng của Trung Quốc chắc chắn khiến nước này trở thành một đối tác quan trọng trong MPIA. Với sự tham gia của Trung Quốc, MPIA đã bao gồm hai trong số ba nền kinh tế lớn nhất thế giới, giúp gia tăng sự cô lập của Hoa Kỳ.

Trung Quốc là nước hưởng lợi lớn từ trật tự thương mại tự do, đã giúp thúc đẩy nền kinh tế của nước này đi lên đáng kể. Nhưng sự lãnh đạo thành công đòi hỏi phải có những sáng kiến tiến bộ có khả năng nhận

được sự ủng hộ của các quốc gia khác. Mặc dù quan tâm đến việc duy trì trật tự thương mại đã được thiết lập, nhưng Trung Quốc thiếu khả năng dẫn dắt các sáng kiến duy trì hệ thống.

Nhờ các chính sách bảo hộ thương mại và việc gia tăng thương mại như một công cụ lấn át các quốc gia yếu hơn, Trung Quốc thiếu uy tín với tư cách là người bảo vệ chủ nghĩa đa phương, thương mại tự do và pháp quyền, cản trở khả năng thúc đẩy các sáng kiến hoặc thu hút người ủng hộ của Trung Quốc.

Ở thời điểm quan trọng trong tương lai của trật tự thương mại tự do, MPIA thể hiện vai trò lãnh đạo quan trọng của EU. Với việc Hoa Kỳ công khai chống lại với chủ nghĩa đa phương và hệ thống thương mại, ngăn chặn hoạt động của Cơ quan Phúc thẩm, EU đã lấp vào khoảng trống, thành công trong việc dẫn dắt MPIA như một phương tiện để duy trì một hệ thống tư pháp độc lập giải quyết các tranh chấp của WTO.

MPIA là một phần quan trọng trong nỗ lực làm cho thương mại toàn cầu bớt phụ thuộc vào sự lãnh đạo của Hoa Kỳ và chắc chắn hơn khi đối mặt với những nỗ lực mà Hoa Kỳ nhằm phá hoại hệ thống thương mại đa phương. Do đó, EU đang đóng một vai trò ổn định quan trọng trong hệ thống thương mại trong bối cảnh Hoa Kỳ. Các hành động của EU nhằm cố gắng sửa chữa và cứu vãn hệ thống thương mại đa phương dựa trên quy tắc đã bị tấn công liên tục từ phía Hoa Kỳ. Tuy nhiên, trong thời gian tới, một câu hỏi quan trọng rằng liệu WTO có thể thực sự được "vực dậy" hay không.

Nguồn: Reuters